

Bản án số: 430/2019/HSPT

Ngày: 13-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Tiến

2. Ông Trần Nam Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 257/2019/TLPT-HS ngày 22/4/2019 đối với bị cáo Nguyễn Phúc S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phúc S, sinh năm 1976.

ĐKHKT và nơi cư trú: Khu tập thể trường C, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc C và bà Phạm Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án:

- Bản án số 449/2012/HSST ngày 10/9/2012 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt Nguyễn Phúc S 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2013);

- Bản án số 656/2013/HSST ngày 06/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt Nguyễn Phúc S 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2014);

- Bản án số 251/2015/HSST ngày 30/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt Nguyễn Phúc S 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018);

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2018; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chi bản số 000000025 lập ngày 29/11/2018 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Lê Khắc C, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 7 phường T, quận C, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/11/2018 Nguyễn Phúc S mang theo một chiếc vali bằng vải màu đen, kích thước khoảng (75x45x20) cm đến thuê phòng 306 khách sạn Bảo Sơn (địa chỉ: Số 10 ngõ 198 Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) để nghỉ. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/11/2018, S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc tivi nhãn hiệu Toshiba trên giá treo tường trong phòng mang về nhà sử dụng. S liền nhấc chiếc tivi khỏi giá treo bỏ vào vali của S rồi mang xuống gặp lễ tân là anh Nguyễn Đức L (sinh năm: 1985, ĐKKHTT: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam) thanh toán trước 150.000 đồng và nói với anh L là có việc ra ngoài đưa đồ. Sau đó S mang tivi về nhà ở ngõ 6 Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tối ngày 18/11/2018 S xảy ra mâu thuẫn với gia đình nên đã mang chiếc tivi trộm cắp được ở khách sạn Bảo Sơn đến nhà nghỉ 3A (địa chỉ: Số 3 ngõ 342/41 phố Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) thuê phòng 203 ngủ qua đêm. Trước khi lên phòng, S có gửi ở sảnh lễ tân chiếc tivi trộm cắp được ở khách sạn Bảo Sơn. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/11/2018 Cơ quan công an phát hiện S ở đây nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an S đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 466/2018 ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Đống Đa kết luận: trị giá tivi nhãn hiệu Toshiba 32 inch là 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của S: 01 chiếc xe máy Honda Lead màu trắng BKS: 18H-4517; 01 chiếc vali bằng vải màu đen; 01 chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu Dongchung – DZE 110; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu FEG loại EG560; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen; 01 chiếc điện thoại OPPO màu trắng.

Qua điều tra xác định nguồn gốc chiếc xe máy Honda Lead màu trắng BKS: 18H-4517 là của bà Phạm Thị M (sinh năm 1946, ĐKHKT: Khu tập thể trường C, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định) là mẹ đẻ S đứng tên chính chủ. Bà M cho S mượn để đi lại hàng ngày. Số tài sản còn lại, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định nguồn gốc là của Nguyễn Phúc S, S không sử dụng số tài sản này vào mục đích phạm pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã trao trả chiếc xe máy Honda Lead và toàn bộ số tài sản trên cho bà Phạm Thị M.

Đối với chiếc vali, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa để đảm bảo việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSĐĐ ngày 24/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Phúc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc S 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/3/2019, bị cáo Nguyễn Phúc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phúc S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc S trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Phúc S tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Phúc S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Toshiba 32 inch của anh Lê Khắc C, trị giá tài sản là 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng). Do nhân thân bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về mức hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xét xét bị cáo có thái độ thành khẩn để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp sơ thẩm, gia đình bị cáo đã xuất trình tài liệu thể hiện bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc S và sửa quyết định của bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc S từ 12 - 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc S trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, hợp lệ về hình thức, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Phúc S, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/11/2018 tại phòng 306 khách sạn Bảo Sơn (địa chỉ: Số 10 ngõ 198 Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa,

thành phố Hà Nội), Nguyễn Phúc S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc tivi nhãn hiệu Toshiba 32 inch của anh Lê Khắc C, trị giá tài sản là 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng). Bị cáo Nguyễn Phúc S có 03 tiền án (chưa được xóa án tích) cùng về tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”; tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phúc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội; bị cáo có nhân thân xấu, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Nguyễn Phúc S có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, tại cấp sơ thẩm, gia đình bị cáo đã xuất trình tài liệu thể hiện ông Nguyễn Phúc Chỉ và bà Phạm Thị M (là bố, mẹ đẻ của bị cáo) là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất (BL 124-125) nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng.

Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo Nguyễn Phúc S được tính trừ vào thời hạn phạt tù.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Phúc S nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ

luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc S, sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc S 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2018.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Phúc S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/6/2019.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND quận Đống Đa;
- THADS quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm